

Số: ~~4887~~/TCT- CS
V/v chính sách thuế.

Hà Nội, ngày ~~14~~ tháng ~~12~~ năm 2021

Kính gửi: Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk
(Địa chỉ: số 59 đường Lê Thánh Tông, thành phố Buôn Ma Thuột,
tỉnh Đắk Lắk)

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 214/CV-TTPY ngày 30/7/2021 của Trung tâm Pháp y, Sở y tế tỉnh Đắk Lắk đề nghị hướng dẫn chính sách thuế đối với dịch vụ thu chi phí giám định tư pháp. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về thuế GTGT:

- Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 10 Luật thuế GTGT số 13/2008/QH12 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật số 31/2013/QH13) quy định về phương pháp khấu trừ thuế GTGT.

- Căn cứ quy định tại Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 93/2017/TT-BTC ngày 19/9/2017).

- Căn cứ hướng dẫn tại khoản 2 Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 93/2017/TT-BTC ngày 19/9/2017).

- Căn cứ gạch đầu dòng thứ 5 điểm a Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính) về đối tượng áp dụng phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng.

- Căn cứ hướng dẫn tại Điều 29 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hủy hóa đơn.

Trường hợp năm 2021, Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk đã đăng ký kê khai, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế thì đơn vị kê khai, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế cho năm 2021.

Đến hết năm 2021, đơn vị thực hiện xác định doanh thu bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ chịu thuế GTGT trong năm 2021 theo hướng dẫn tại Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông

tư số 93/2017/TT-BTC ngày 19/9/2017) để làm căn cứ xác định phương pháp tính thuế GTGT cho năm 2022, 2023.

Trường hợp theo trình bày của đơn vị: trong năm 2021 Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk chỉ có doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế GTGT (không có doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT hoặc doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT dưới 01 tỷ đồng) thì hết năm 2021 đơn vị chuyển đổi sang kê khai, nộp thuế theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng (áp dụng ổn định cho năm 2022, 2023) và sử dụng hóa đơn bán hàng theo quy định. Đối với các hóa đơn GTGT đơn vị đã thông báo phát hành nhưng chưa sử dụng hết thì thực hiện hủy hóa đơn theo hướng dẫn tại Điều 29 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính.

2. Về thuế TNDN:

Bộ Tài chính có công văn số 18588/BTC-CST ngày 28/12/2016 và công văn số 10571/BTC-PC ngày 9/8/2017 (bản photo gửi kèm).

Việc kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về quản lý thuế.

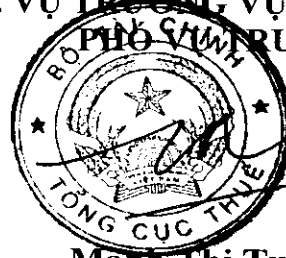
Tổng cục Thuế trả lời để Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk được biết và liên hệ với Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk để được hướng dẫn thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS (2b).

92-4

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Mạnh Thị Tuyết Mai



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10571/BTC-PC
V/v Sử dụng chứng từ thu chi
phí giám định tư pháp trong lĩnh
vực pháp y

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2017

Kính gửi: Trung Tâm Pháp y thành phố Đà Nẵng
(Địa chỉ: Số 02 Yersin - Phường Khuê Mỹ - Quận Ngũ Hành Sơn - Thành phố
Đà Nẵng)

Liên quan đến vướng mắc của Trung Tâm Pháp y (Sở Y tế Thành phố Đà Nẵng) trong việc thực hiện chính sách thuế và sử dụng chứng từ thu chi phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y

Căn cứ quy định tại Luật Quản lý thuế, Pháp lệnh chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng thì kể từ ngày 01/01/2017, tổ chức, cá nhân thực hiện giám định thực hiện thu chi phí giám định theo mức xác định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 81/2014/NĐ-CP ngày 14/8/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh số 02/2012/UBTVQH13 ngày 28/3/2012 của UBTVQH về chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng.

Ngày 28/12/2016, Bộ Tài chính đã có công văn số 18588/BTC-CST nêu rõ về mức thu chi phí giám định tư pháp như sau: “Trong khoảng thời gian chưa kịp xây dựng và ban hành Biểu chi phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần, cơ quan giám định tư pháp có thể ban hành tạm thời Biểu chi phí giám định tư pháp trên cơ sở mức thu của cùng loại dịch vụ đã quy định tại Thông tư số 34/2014/TT-BTC ngày 21/3/2014 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định trong lĩnh vực pháp y và Thông tư số 35/2014/TT-BTC ngày 21/3/2014 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y tâm thần”.

2. Về tiền bồi dưỡng giám định tư pháp

Tại điểm c khoản 2 Điều 4 Nghị định số 81/2014/NĐ-CP quy định về việc xác định chi phí giám định như sau: “Giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc là người hưởng lương từ ngân sách nhà nước căn cứ quy định của pháp luật về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp xác định thù lao giám định tư pháp thông báo cho cơ quan tiến hành tố tụng”.

Tại khoản 1 Điều 5 Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định: “Kinh phí chi trả bồi dưỡng giám định tư pháp đối với các vụ án hình sự hoặc vụ việc giám định do cơ quan điều tra có thẩm quyền trưng cầu do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong dự toán

kinh phí hằng năm của cơ quan tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước”.

Theo đó, trường hợp cơ quan tiến hành tố tụng trưng cầu giám định đối với giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc là người hưởng lương từ ngân sách nhà nước thì tiền bồi dưỡng giám định tư pháp là một loại chi phí giám định tư pháp (thù lao) và do cơ quan tiến hành tố tụng chi trả cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc.

3. Về chính sách thuế đối với tiền bồi dưỡng giám định trong lĩnh vực pháp y

a) Về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Trường hợp, cơ quan tiến hành tố tụng trực tiếp chi trả chi phí giám định cho tổ chức thực hiện giám định (bao gồm cả chi phí tiền lương, thù lao cho người thực hiện giám định thuộc tổ chức thực hiện giám định) và không tách riêng được chi phí giám định và tiền bồi dưỡng giám định tư pháp thì tổ chức thực hiện giám định phải nộp thuế TNDN trên toàn bộ thu nhập từ chi phí giám định và tiền bồi dưỡng giám định tư pháp theo quy định của Luật thuế TNDN và các văn bản hướng dẫn.

- Trường hợp, cơ quan tiến hành tố tụng trực tiếp chi trả chi phí giám định cho tổ chức thực hiện giám định và tách riêng được chi phí giám định và tiền bồi dưỡng giám định tư pháp thì tổ chức thực hiện giám định phải nộp thuế TNDN trên thu nhập từ chi phí giám định theo quy định của Luật thuế TNDN và các văn bản hướng dẫn.

- Căn cứ quy định tại Khoản 5 Điều 11 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, trường hợp hoạt động giám định tư pháp là dịch vụ thì áp dụng tỷ lệ 5%; trường hợp hoạt động giám định tư pháp là dịch vụ y tế hoặc hoạt động khác thì áp dụng tỷ lệ 2%.

b) Về thuế giá trị gia tăng:

- Trường hợp, cơ quan tiến hành tố tụng trực tiếp chi trả chi phí giám định cho tổ chức thực hiện giám định (bao gồm cả chi phí tiền lương, thù lao cho người thực hiện giám định thuộc tổ chức thực hiện giám định) và không tách riêng được chi phí giám định và tiền bồi dưỡng giám định tư pháp thì tổ chức thực hiện giám định phải kê khai, tính nộp thuế GTGT trên toàn bộ doanh thu từ chi phí giám định và tiền bồi dưỡng giám định tư pháp theo quy định của Luật thuế GTGT, các văn bản hướng dẫn và hướng dẫn tại điểm 2 công văn số 18588/BTC-CST.

- Trường hợp, cơ quan tiến hành tố tụng trực tiếp chi trả chi phí giám định cho tổ chức thực hiện giám định và tách riêng được chi phí giám định và tiền bồi dưỡng giám định tư pháp thì tổ chức thực hiện giám định phải kê khai, tính nộp thuế GTGT theo doanh thu từ chi phí giám định theo quy định của Luật thuế

GTGT, các văn bản hướng dẫn và hướng dẫn tại điểm 2 công văn số 18588/BTC-CST.

c) Về thuế thu nhập cá nhân: Cá nhân kê khai, nộp thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền bồi dưỡng giám định tư pháp theo quy định của Luật thuế TNCN và các văn bản hướng dẫn.

4. Về sử dụng chứng từ thu chi phí giám định và tiền bồi dưỡng giám định tư pháp

Nghị định số 51/2010/NĐ-CP, Nghị định số 04/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 39/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ không quy định cụ thể số lượng hóa đơn mà người bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ phải sử dụng khi bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ, tổ chức thực hiện giám định sử dụng hóa đơn theo hướng dẫn tại điểm 3 công văn số 18588/BTC-CST. Theo đó, tổ chức thực hiện giám định sử dụng hóa đơn GTGT đối với chi phí giám định (bao gồm cả trường hợp không tách riêng được chi phí giám định và tiền bồi dưỡng giám định tư pháp) và sử dụng chứng từ thu, chứng từ chi đối với tiền bồi dưỡng giám định tư pháp.

(Bộ Tài chính xin gửi công văn số 18588/BTC-CST ngày 28/12/2016 về việc thu chi phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y kèm theo).

Đề nghị Trung tâm Pháp y thành phố Đà Nẵng nghiên cứu, thực hiện theo quy định của pháp luật./. *l/*

Nơi nhận: *l/*

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- TCT, CST;
- Lưu: VT, PC(7).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Hoàng Thái Sơn

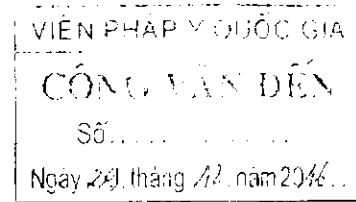
BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18588/BTC-CST
V/v thu chi phí giám định tư
pháp trong lĩnh vực pháp y

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2016

ĐẾN TRƯỞNG
TỔNG CỤC
HỒ SƠ

Kính gửi: Bộ Y tế



Bộ Tài chính nhận được công văn số 8619/BYT-KH-TC ngày 05/12/2016 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thu chi phí giám định tư pháp. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về chi phí giám định tư pháp

Căn cứ Luật phí và lệ phí, Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp, Nghị định số 81/2014/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng thi: Kể từ ngày 01/01/2017 trở đi, khi Luật phí và lệ phí có hiệu lực thi hành, việc thực hiện giám định tư pháp sẽ không thu phí giám định tư pháp mà thực hiện thu chi phí giám định tư pháp theo quy định tại Luật giám định tư pháp, Pháp lệnh chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng và các văn bản liên quan.

Ngày 19/12/2016, Bộ Tài chính đã ký công văn số 17989/BTC-PC gửi các Bộ Y tế, Công an, Quốc Phòng, Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện chi phí giám định tư pháp.

Trong khoảng thời gian chưa kịp xây dựng và ban hành Biểu chi phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần, cơ quan giám định tư pháp có thể ban hành tạm thời Biểu chi phí giám định tư pháp trên cơ sở mức thu của cùng loại dịch vụ đã quy định tại Thông tư số 34/2014/TT-BTC ngày 21/3/2014 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y và Thông tư số 35/2014/TT-BTC ngày 21/3/2014 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y tâm thần.

2. Về quản lý, sử dụng tiền chi phí giám định tư pháp

Đơn vị thực hiện giám định tư pháp được giữ lại toàn bộ số tiền chi phí giám định tư pháp thu được và phải nộp thuế theo quy định pháp luật hiện hành.

- Về thuế giá trị gia tăng: Căn cứ quy định tại Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế thì:

+ Trường hợp dịch vụ giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần là các dịch vụ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC thì thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng.

+ Trường hợp dịch vụ giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần không là các dịch vụ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC thì thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng thuế suất 10%.

- Về thuế thu nhập doanh nghiệp: Căn cứ quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp thì:

+ Trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập có thu nhập từ thực hiện hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực tư pháp không thuộc đối tượng khuyến khích xã hội hóa tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP (trừ trường hợp cơ sở sự nghiệp công lập thực hiện góp vốn, huy động vốn, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật thành lập các cơ sở hạch toán độc lập hoặc doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) thực hiện nộp thuế theo tỷ lệ % trên doanh thu theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP.

+ Trường hợp doanh nghiệp có thu nhập từ thực hiện hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực tư pháp thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành và được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế suất và thời gian miễn, giảm thuế) nếu đáp ứng Danh mục loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các doanh nghiệp thực hiện xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quy định và thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế theo kê khai.

3. Tổ chức thu chi phí giám định tư pháp sử dụng hóa đơn theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ; Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Bộ Tài chính trả lời đề Bộ Y tế được biết./..*km*

Nơi nhận: *✓*

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Viện Pháp y Quốc gia; *✓*
- Viện Pháp y Tâm thần Trung ương;
- Trung tâm Pháp Y Đồng Nai;
- Vụ PC; Vụ I; Vụ HCNS;
- Cục QLG; TCT;
- Lưu: VT, Vụ CST (CST5). 44

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG

Vũ Thị Mai